|  |
| --- |
| **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM****ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II****Năm học 2022 - 2023**Môn: ***NGỮ VĂN* -** Khối: **10** |
|  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | D | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** |  Vẻ đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi qua bài thơ:+Lối sống ung dung, tự do tự tại, không vướng bận tiền tài vật chất, vượt lên trên những thị phi, không màng danh lợi...+Lối sống mộc mạc, giản dị, đạm bạc nhưng vẫn mang cốt cách thanh cao, trang nhã.+Tình yêu thiên nhiên, gắn bó, hòa hợp với thiên nhiên...+Một lòng sắt son với nước với dân, không đổi thay, canh cánh trong lòng việc nước việc dân...***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.**- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,75 điểm.**- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.****\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể có cách diễn đạt khác đáp án nhưng thuyết phục, hợp lý thì vẫn cho điểm.* | 1.0 |
| **10** | Gợi ý-Thông điệp tích cực rút ra từ văn bản:* *Sống hòa hợp, gắn bó, yêu thiên nhiên*
* *Trân trọng những giá trị của làng quê*
* *Có trách nhiệm với nhân dân, với đất nước*
* *…….*

-Lý giải hợp lý:***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trả lời tương đương 02 ý như đáp án: 0,5 điểm +0,5 điểm.**- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,75 điểm.**- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.****\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 0,250,75 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*Viết bài văn nghị luận trình bày cảm nhận về đoạn trích.***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.**- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.* | 0, 5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: | 2.0 |
|  |  **1. Về nội dung:**\* Giới thiệu khái quát:-Giới thiệu sơ lược về tác giả Nguyễn Trãi và tác phẩm *Bình Ngô đại cáo*+ Nguyễn Trãi là nhà chính trị, quân sự lỗi lạc, tài ba, nhà văn nhà thơ với sự nghiệp sáng tác đồ sộ.+ *Bình Ngô đại cáo* là áng thiên cổ hùng văn, là bản tuyên ngôn hùng hồn của dân tộc ta.- Dẫn dắt và nêu vấn đề: nội dung đoạn 1 bài *Bình Ngô đại cáo.***\***Phân tích nội dung đoạn 1 *Bình Ngô đại cáo*- Luận điểm 1: Tư tưởng nhân nghĩa.+ “Nhân nghĩa” là phạm trù tư tưởng của Nho giáo chỉ mối quan hệ tốt đẹp giữa người với người dựa trên cơ sở tình thương và đạo lí.. Nhân: làyêu thương, quí trọng con người.. Nghĩa: theo lẽ phải.+“Nhân nghĩa” trong quan niệm của Nguyễn Trãi:. Kế thừa tư tưởng Nho giáo: “yên dân” - làm cho cuộc sống nhân dân yên ổn, hạnh phúc. Cụ thể hóa với nội dung mới đó là "trừ bạo" - vì nhân dân diệt trừ bạo tàn, giặc xâm lược.-> Tác giả đã bóc trần luận điệu xảo trá của giặc Minh đồng thời phân biệt rõ ràng ta chính nghĩa, địch phi nghĩa.=> Tư tưởng của Nguyễn Trãi là sự kết hợp tinh túy giữa nhân nghĩa và thực tiễn dân tộc, tạo cơ sở vững chắc cho cuộc khởi nghĩa Lam Sơn - là cuộc khởi nghĩa chính nghĩa, vì cuộc sống của nhân dân mà diệt trừ bạo tàn.- Luận điểm 2: Lời tuyên ngôn độc lập. Nguyễn Trãi đã xác định tư cách độc lập của nước Đại Việt bằng một loạt các dẫn chứng thuyết phục:. Nền văn hiến lâu đời. Cương vực lãnh thổ riêng biệt. Phong tục Bắc Nam khác biệt, đậm đà bản sắc dân tộc. Lịch sử lâu đời trải qua các triều đại Triệu, Đinh, Lí, Trần; hào kiệt đời nào cũng có.-> Bằng cách liệt kê tác giả đưa ra các chứng cứ hùng hồn, thuyết phục khẳng định Đại Việt là quốc gia độc lập, đó là chân lí không thể chối cãi.- Luận điểm 3: Lời răn đe quân xâm lược.+Nguyễn Trãi đã sử dụng phép liệt kê, dẫn ra những kết cục của kẻ chống lại chân lí nhân nghĩa, xâm phạm quyền đôc lập dân tộc.=> Lời cảnh cáo, răn đe đanh thép những kẻ bất nhân bất nghĩa dám xâm phạm lãnh thổ, chủ quyền dân tộc ta đều phải trả giá đắt, đồng thời cũng thể hiện niềm tự hào bởi những chiến công của nhân dân Đại Việt.***Hướng dẫn chấm:****- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm.**- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,25 điểm – 1, 5 điểm.**- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 1,0 điểm.*  |
|  | \* Đánh giá chung:+Tư tưởng nhân nghĩa soi chiếu kết nối toàn tác phẩm.+Đại Việt là nước có độc lập chủ quyền.+Nhấn mạnh sự thất bại theo lịch sử của kẻ thù xâm lược.* Quan điểm tiến bộ, tinh thần yêu nước, niềm tự hào tự tôn dân tộc

2. Đặc sắc nghệ thuật:- Thể cáo có kết cấu chặt chẽ logic, ngôn ngữ đanh thép, giọng điệu hào hùng, mạnh mẽ…- Sử dụng những câu văn biền ngẫu…- Sử dụng các biện pháp so sánh, liệt kê,...-Tính chính luận kết hợp với trữ tình.***Hướng dẫn chấm:****- Trình bày tương đương như đáp án hoặc đúng 2 ý:  0,5 điểm.**- Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm.* | 0,250,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| I + II |  |  | **10** |